TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2018/QĐST - HNGĐ	*N, ngày 29 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2018/TLST- HNG ngày 14 tháng 11 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Minh S – Sinh năm: 1989.

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn : Chị Lê Thị P – Sinh năm: 1991.

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 6; 9; 26 và điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Đặng Minh S và bị đơn chị Lê Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh S và chị P có ý kiến chung thống nhất. Anh chị kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc và có giấy chứng nhận kết hôn

do UBND xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cấp vào ngày 04/01/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong quá trình vợ, chồng chung sống chúng thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng hay cải vã, xúc phạm lẫn nhau. Anh chị đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vẫn không cải thiện. Từ đầu năm 2017 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Hai vợ chồng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh S và chị P thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Đặng Minh S và chị Lê Thị P đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung. Cháu tên là: Đặng Bảo N - Giới tính: Nam - Sinh ngày: 29/04/2016. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì. Hiện nay cháu đang sống cùng vợ chồng anh S tại Thôn X, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Anh S và chị P đều có ý kiến chung, thống nhất giao cháu Đặng Bảo N cho anh S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị thực hiện quyền này, chị P có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con chung theo quy định.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Anh Sơn và chị Phượng thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí:* Anh S và chị P thống nhất thỏa thuận: Anh S phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm. Nhưng hiện tại anh S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Vì vậy, anh S được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003356, ngày 14 tháng 11 năm 2018.

Chị Lê Thị P không phải chịu án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- THA DS huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Công Tuấn